Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

SỐ THỨ 1070 — NGÀY THỨ TƯ 15 FÉVRIER 1922 — NGÀY 19 THÁNG GIÊNG ANNAM NĂM NHÂM-TUẤT — NĂM THỨ 15

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN-VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 269
Adresse télégraphique:
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN
nước nhà — ngoại-quốc
Một năm .... 12$00 ... 16$00
Sáu tháng .. 6.50 ... 8.00
Ba tháng .... 3.50 ... 4.00

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)
南中日報合併新省六
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

DÉPÔT LÉGAL COCHINCHINE N° 63

POUR LES ANNONCES s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal rue Catinat, 158-160-162 (1er étage)
à Hanoï: aux Bureaux du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris: chez M. M. Meyssen & Cie 5, rue Treadaet
Un traité à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chi-phiếu và mandats gửi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

Đông-bang ta nên mua vé quốc-trái nầy, bằng bạc đông, chẳng phải như mấy lần trước, bằng số quan ; nên sợ giá-bạc trời sụt rồi lỗ-lã đã vậy mà lại còn ló thế trúng số bạc nhiều hơn thập bội, còn ít lâm cũng được một trăm đồng bạc. Lợi lâm ! Ích lâm ! Nên mua vé quốc-trái ấy lâm ! ! Thử nghĩ lại mà coi !

QUỐC TRÁI
ĐẶNG KHOẢN TRƯƠNG CUỘC KINH-TẾ TRONG CÕI ĐÔNG-PHÁP

CHÁNH-PHỦ TÍN TRUYỀN

Kể từ *ngày mồng một cho đến hai mươi tháng mars 1922* sẽ mở cuộc quốc-trái bạc đông. Quan Toàn-quyền tổng thống Đông-Pháp được phép mở cuộc quốc-trái nầy theo chỉ dụ ngày *8 octobre 1921* và theo thể lệ trong lời nghị-định của quan Toàn-quyền *ngày 11 octobre 1921*. Cuộc quốc-trái nầy mở ra chỉ để làm cho hoàn-thành đường xe-lửa từ Vịnh tới Đông-hà, mà vẫn là một việc làm thử rất cần ích, tiện cho sau nầy sẽ mở cuộc quốc-trái khác nữa trong các xứ ở miền Đông-Pháp, đặng khoáng-trương các cuộc kinh-tế và chấn-hưng các cuộc canh-nông, hầu làm cho đất Đông-Pháp, thành-thuộc. Ấy là lần thứ nhứt mà dân Đông-Pháp được gọi đến chung-cùng nhau mà làm cho xứ-sở mình cho thành-thuộc và xứ Đông-Pháp mượn đường quốc-trái, lấy của-cải của dân chúng mình trong xứ mà làm thế-lực kim-tiền, căn ích trong việc thi hành các cuộc to-tác.

Thể-lệ về cuộc quốc-trái nầy kể như vầy : Vé vay mỗi cái là 50 chục đồng, thối hỏi lại nội trong hạng ba mươi năm là lâu hơn hết, lại thối bằng số trúng theo bực định kể ra dưới đây. Mỗi năm có 4120 vé thối hỏi lại, ba tháng xổ số một kỳ, kỳ ba tháng đầu và kỳ ba tháng thứ ba, thì có một vé trúng được 10.000 đồng ; một vé trúng 1000 đồng ; 12 vé 500 đồng ; 1016 vé 100 đồng. Còn kỳ ba tháng thứ nhì và kỳ ba tháng thứ tư, thì 4 vé trúng 1000 đồng ; 26 vé 500 đồng ; 1000 vé 100 đồng.

Trước khi phô các phần lợi cho kẻ cho vay trọng cuộc quốc-trái nầy rõ biết, thì người nên sánh mà coi vốn vay chẳng nhiều mà số trúng lại định nhiều hơn hết, từ xưa chưa có cuộc vay nào bền chánh-quốc dám bì.

THỪA NƯỚC ĐỤC THẢ CÂU

Trong nước, bất luận là nước nào, hằng có bọn tham quan ô lại thừa nước đục thả câu. Ấy là lẽ hằng trong thiên hạ. Người mà có rõ biết chút đỉnh cái nhân tình thế cố, thì chẳng hề chịu mất ngày giờ ngồi mà phẫn-đối với lời nói nầy ; cũng bởi người đã chịu cho là lẽ cố-nhiên, chẳng có dám rau nào mà không có cỏ lẫn vào, chẳng có bầy chiên nào mà không có chiên ghẻ. Trong quan lại một xứ cũng vậy, chẳng bao giờ mà không có lớn kẻ tham ô vào đám thanh liêm. Chẳng cần phải hỏi ai, mà cũng chẳng cần tìm đâu cho xa, thử xem trong hàng quan lại đã bao nhiêu người nhẹ cậu bất nghĩa mà làm nên sự nghiệp lớn ? Một đời làm quan, tính lại lương bổng — tôi muốn nói về sức lương bổng ngày nay đây — chưa vừa đủ mà đắp đổi cho qua, cho vừa với danh giá nhà quan, có đâu dư ăn hòng dư để. Một đời làm quan, dưỡng được thanh liêm — ấy là phần ít — có giỏi ăn cần ở kiệm hằm thì khỏi vướng nợ nần thôi, chừng ra rồi, hết xổi thì rồi việc, cũng phải sạch hai tay ; chớ có đâu lại sắm đặng quả nội năm bảy tòa, phố xá chín mười giang, vườn cho chạy ngay đuổi, ruộng có bay thẳng cánh. Một đời làm quan mà lập nên sự nghiệp lớn ấy, còn ai trong thế gian nầy trông vào mà chẳng gọi đó là của bất nghĩa ? Mà đếm lại coi trong xứ ta từ xưa có bao nhiêu quan lại xuất thân rồi ra chịu nghèo ? Chắc là số ít. Rồi tính lại thử coi — cũng là trong xứ ta và cũng bắt từ xưa mà tính lại — đã thấy bao nhiêu quan lại kinh dinh sự nghiệp sụng sựng giữa nầy ? Chẳng cần đếm lại cũng biết cho là số nhiều.

Nói ngã lẽ ra nói, tùng sử, có kẻ lại làm lấy câu nầy mà nói đại cười xòa cho qua mà chữa mình, rằng : « ít ai làm quan mà thanh liêm ; kẻ nào để cho bắt đặng tay ngoại đặng cánh, thì kể ấy là tham quan ô lại ».

Thế thì về khoản tham quan ô lại nầy có nên gọi cho là một cái vấn đề biệt luận chăng ? Thật đành cho là biệt luận, nên bỏ ngoại trường ; song bỏ ngoại trường là cơn nào kia, chỉ như cơn quốc-gia hữu sự, mà lắm kẻ cũng ngửa nước dục thả câu há đành nhắm mắt bỏ qua để cho dân thiệt xỉ ta nhiu, giao dâu tùng nhỉ mà trách thầm Nhà-nước chăng ? Cơn như vậy, lưỡng chẳng nên nhắm mắt bỏ qua, lại nên chỉ ra cho Chánh-phủ biết mà chước lượng thế nào ngăn ngừa thỏi tệ. Chớ nói trời chưa mưa mà chẳng cần lo đọi nhà, mà cũng đừng để nước tới trôn mới nhảy. Quốc-trái hầu tới kỳ, cách mười lăm ngày chẳng xa là mấy.

Chưa hỏi mà biết Chánh-phủ có hay những đều tội tệ đã làm trong mấy kỳ quốc-trái năm xưa chăng ? Ôi, nói tệ kể sao cho xiết ! Tệ cho đến đỗi, ngày nay, dân ở chốn thôn quê, ai nghe nói đến tiếng quốc-trái cũng hòa mình rởn ốc, làm tưởng như nghe tin chẳng lành, hoặc nghe có hệ biến gì hầu tới cửa mình vậy !

Vẫn biết dân Annam từ xưa chưa hề nghe thấy quốc-trái là gì. Mới có từ năm Âu-châu nổi giặc đấy thôi, chớ từ đó sắp lại tới năm Nhà-nước Langsa sang qua chiêm trị, thì chưa hề có. Nên người Annam phần nhiều không hiểu, nhứt là người ở chốn thôn quê. Trong cho như cơn quốc-gia hữu sự. Nhâm nước cậy cửa dân vậy thôi, chớ không phải vay ; của đưa ra rồi không trông hườn lại. Nên hay ngại ngùng, sùi sụt. Có kẻ sợ cho đến đỗi giấu hết vàng, không dám đeo, còn đồ thường chưng dọn trong nhà lẹ đem dẹp hết. Xét coi, cách làm như vậy, có phải vì quê dốt, không thấu hiểu mà ra chăng ? Biết vậy nên tôi cũng chịu cho rằng, Nhà-nước, muốn giữ phép công bình cho khỏi phạm nhân-quyền tự-do, nên gởi châu-tri các tỉnh dạy ông lớn ông nhỏ, phần lộng, phần làng, phần quan, phần quản dừng ép-uổn lòng dân, vậy thôi, chớ xét kỹ, với bản dân Annam, lòng còn hay ngại ngùng sùi-sụt vậy đó, nếu chẳng ép, thì quốc-trái làm sao cho kết quả. Nên theo ý tôi, tôi thầm tưởng cho sự ép-uổn đó là đều, muốn cho quốc-trái thành-tựu, phải làm, không thể nào tránh khỏi. Biết vậy mà ép-uổn cách nào kia, chớ làm như vậy đây, mắt nào trông vào mà chẳng cho là thời quá. Việc kêu tới kêu lui, đòi lên đòi xuống gan tiền gan bạc, hỏi ruộng hỏi vườn chẳng nói chi, có ông dám cả gan thản hành đến nhà người ta, biểu đưa chìa khóa tủ mở ra mà xét mới thật là vi phép cho chớ. Thật là vi phép, người có chút học thức chẳng ai dám làm. Tuy vậy mà gặp chỗ dân khờ rồi cũng không sao, lại không vi sợ tới của người, thì cũng là vô hại ; ngặt có một đều nầy đy, hại cho nước, hại cho dân ; mà lợi về ai hưởng lấy.

Một người mà giàu, sự nghiệp chừng đôi ba muôn, mà bạc biện thì không có nhiều, trong tủ chừng đôi ba ngàn, bị tổng lăng bay là quan quận đòi tới, ra hạng cho phải chịu năm ngàn đồng, nói chi cũng không động. Tùng thế phải lòn lót đôi ba trăm, ông mới chịu sụt bớt xuống cho, còn một hai ngàn gì đó. Nhà nào không biết đúc sáp cho cọp ăn, thì đòi ý số định ; dầu phải thế đất dợ vườn gì cũng trối thây, miễng cho có bạc. Xét coi cho đến việc nước mà cũng còn ăn *XÔN TRÊN LƯNG DÂN*, tệ là bao nã ?

Còn một đều tệ lớn nữa là bắt đơn lãi-gia mỗi người khá khá thì chịu mười đồng, không khá thì năm đồng, lấy rồi rằng các chỉ một năm chỉ coi không sưu thuế, không ai cày nhờ gì, một hai khi nhà-nước cày đến, không có cũng phải lo phải chạy. Chẳng biết những bạc góp nầy đây bỏ vào đâu, chớ mấy chị đơn-bà góa nầy đưa ra bạc không có giấy vi cớ chị tính đưa phúc cho rồi, cho yên, chớ không tính đòi hỏi giấy tờ gì hết. Ấy là đơn bà-góa. Còn đơn ông, đơn nghiêo, thì góp mỗi tên một đồng năm bảy các. Họ cũng chạy sấp chạy ngửa đậu vô cho rồi, chớ không tính chi khác nữa.

Cũng nghĩ ra, làm như vậy có hại cho nước, hại cho dân chăng ? Có phải là các bọm ngửa nước dục thả câu đó chăng ?

Ước xin Chánh-phủ chước lượng thế nào mà ngăn ngừa thỏi tệ. Lương-dân thán oán vô cùng. L.-h.-Mưu

Quan Thống-đốc COGNACQ
ĐÃ ĐẾN SAIGON

Từ ngày đông-bang ta nghe tin rằng quan tổng-thống *Cognacq* đắc chỉ chức Thống-đốc thiệt-thọ thế cho quan quyền Thống-đốc *Quesnel* thì ai cũng đều trông ngóng cho thượng-quan sang đến bổ đức rải nhân cho dân sâu tình ta nhờ.

Chiếc *Cap Arcona* mới đến hôm 13 Février, 6 giờ tối, có quan Thống-đốc *Cognacq* tới, nên có các quan Tây, Nam, bổn viên, bổn tỉ, bổn Niết và các nhà nông-thương kỹ-nghệ đều đủ mặt, tựu chực tại bến mà nghinh tiếp ngại.

Ấy là cái dấu kính-yêu của dân chúng xứ nầy đem đến làm lễ tiếp thượng quan đấy.

Rạng ngày, đúng 8 giờ rưỡi quan Thống-đốc *Cognacq* tiếp nước các quan văn võ cùng là các vị đại biểu báo-chương một cách trọng hậu. Ai nấy ra vẻ đều có một cái cảm-tình riêng đối với thượng quan cả và ai cũng đều cầu xin cho thượng quan cai-trị xứ nầy cho jâu dài và giúp cuộc quốc-trái nầy cho mau thành tựu.

Bổn-quán đông-nhân xin thay mặt cho đông-bang Nam-kỳ, kính mãng thượng quan với lịnh phu-nhân và chúc cho đặng bình an qui thể.

L. T. T. V.

NGƯỜI CHỐN BẠC
LÀ NGƯỜI CÓ TỘI VỚI NHÀ KINH-TẾ

Con người ta ở đời, nhờ có cái ăn, có ăn mới có sống, mà có làm rồi mới có ăn, không phải trái bẩm trái bị gì mà chờ người ban phần lười nước ; tùy thời-thế mà làm-ăn, tổ nào theo tổ nấy. Trong cuộc vận-động làm ăn của con người trong buổi nầy, chẳng phải một vì sự no ấm riêng của mình mà thôi, mà cũng là vun nên giàu thanh cho quốc-gia xã-hội ; dân-tộc nào siêng-năng làm-ăn chừng nào, thì Nhà-nước ấy được rực rỡ cái tiếng làm lên chừng ấy.

Người tư-bổn nhiều, tri-thức rộng thì làm-ăn việc lớn. người tư-bổn ít, tri-thức cạng hẹp thì làm-ăn việc nhỏ, ấy lẽ thường ; cái công, cái của, cái trí của con người đời trong cuộc làm-ăn, ba ấy khuyết đi hết một, thì việc làm ăn chưa đủ gọi là hoàn-toàn, mà nhứt là tư-bổn là cái cơ-quan tối-yếu trong cuộc thi-thố ở đường nông-công thương-mãi ; người có tư-bổn nhiều thì làm-ăn lấy một mình, người có tư-bổn ít thì chung cộng nhau, nương nhờ lẫn nhau mà làm-ăn việc lớn : con người ở trong xã-hội tất là thế ấy, không ai có tư-bổn mà đem đi chôn, có trí khôn mà ngồi chịu ngộ, có sức mạnh mà làm ra người phế-nhơn không chịu cử động bao giờ. Cái cơ-quan vận-động của con người, làm nên cửa nên nhà, nên danh nên giá, chỉ có bấy là cái cơ-quan trọng-đại hơn hết. Chiêm-nghiệm cuộc kinh-dinh của con người ở đời bây giờ đối với ba ấy lại là một-thiết lắm, không có một giờ một buổi nào không cổ-võ thêm lên mãi, mà nhứt là đồng bạc của nhà kinh-tế không thuở nào hưởng được cái phong-lưu. Tư-bổn ít thì vận-dụng trong nước nhà, nhiều thì giao-thông đến ngoại-bang, đến cả thế-giới, thâu-hoạch cái lợi vô-cùng vô-tận để giúp dưỡng sinh-kế cho dòng giống mình, không ai có của đem chôn bao giờ.

Cho hay tiền bạc là của chung của thế-gian, của chung của mỗi người, ai siêng năng thì có nhiều, lười-biếng thì có ít, cũng vận-chuyển nhau mà hưởng chung sự sống trên đời, thì thị ta đã trông ngay đồng tiền là huyết-mạch của thiên-hạ vậy, cần phải vận-dụng, phải chưu-lưu hằng ngày, rồi nước nhà mới mong có cơ sinh-tồn được.

Nước ta từ xưa nay tỉ chuộng đến nghề công-thương, nên dân trong nước chỉ biết đội mũ mang dai, hưởng lộc của triều-đình là cái kế sinh-tồn cực-điểm, ngoài ra những người có tiền bạc dư muốn ngàn ức triệu đi nữa cũng bất-quá để chứa lại đó làm cái thế-lực riêng của gia-đình để áp-chế dân nghèo lối xóm vậy thôi ; như-tích ngoài-lưu với đồng tiền hỏ ra một một cổ-đông mà không sẻ gì đủ ngoan-mục. Thế thì đồng tiền của nhà ấy, đã không ích cho thân-danh, lại làm hại đến xã-hội. Tay đồng tiền của họ họ chôn, của của họ họ cất, không ai còn nghị-luận gì, nhưng lấy sự ích lợi chung của đồng tiền và cái luật công của thế-giới bây giờ mà luận, thì người chôn tiền ấy tất phải chịu cái ăn tàng-tiềm sang-doạt của chung của thiên-hạ chẳng sai. Lấy đấy mà suy, thì cả phải cái tội người chôn tiền bạc của họ hãy còn nặng hơn cái tội người sang-doạt tiền bạc của người ta chăng ?

Cái tội người sang-doạt tiền bạc của người ta, bất quá sang-đoạt chỉ của có một người một nhà mà thôi, còn người chôn của là người đang-làm mà chiếm đoạt của công-chúng, làm cho cuộc vận-động sinh-lý trong nhơn-quần xã-hội, vì ấy mà khuẩn ngật không thi-vi gì được.

Ô ! phải vậy chớ ! Suy ra cho kỹ, thì người chôn của tất là kinh-tế-gia chi tội-nhơn, tiền-tài chi nô-lệ, chẳng sai.

Nghĩ vì con người sinh ra ở đời, ai ai cái hi-vọng cũng mong mỏi về điều khoái-lạc làm chủ-đích của sự sống, không bao giờ ai chịu cái khổ nhân mạng, chắc lưỡi, rơi lụy, đau lòng, hằng ngày đeo đuổi với cái thảm-trạng đó mà chơi nổi gì, sống đời nổi gì, thì cái kiếp sống của con người ta, có phải là tất khuynh-hướng về cái chũ-nghĩa khoái-lạc chăng ? Chẳng những cái sống nầy ham điu khoái-lạc mà thôi, thậm-chí ngày — hơi bắc hồn lang, mà những con trông vui miệng « cực-lạc ». Thế thì đã biết ở đời phải làm ăn, làm ăn cho có dư-dả để mua những điều khoái-lạc theo cái hi-vọng của mình đã trông nơm nớp thuở. Nhưng ta vẫn-tắm ta lại thử coi, ta sống đời đây lấy chi làm khoái-lạc ?

Ôi, lời người xưa có nội rằng : « Trần thế nan phùng khỉ khẩu tiếu » đó là chỉ cho sự gặp gỡ của con người đời khó trông được những người mỹ miệng cười cười ; nhưng nghĩ cho kỹ cái khoái-lạc của con người trông chẳng phải phù-qui rồi một khoái-lạc ; hoặc du-sơn ngoạn-thủy, hoặc lồng-ngự ngâm-phong, chước-chước mình-cầm, để-thí hội-hữu, thế là cái thú ưu sướng của khách thanh-cao vậy. Có nên gọi là khoái-lạc chăng ?

Chưa, chưa đâu. Bắt-quá cũng cái thú mượn để khiển-hứng tiêu-sầu vậy thôi, nào đủ gọi khoái-lạc.

Suy cho cùng cái lý-thú hai chữ khoái-lạc, thì rộng thay, lớn thay ! Làm trai trông thấy nước mạnh dân giàu, tôi trung chúa sáng, thế là khoái-lạc ; làm trai nợ nước trả xong, ơn nhà báo đủ, thế là khoái-lạc ; làm trai trên giúp thế, dưới hòa dân, ân nghĩa khắp nhơn-gian, hoài ức cùng thiên-hạ, thế là khoái-lạc v. v. . . Lấy tinh-trạng của Việt-nam xã-hội ta đương-kiêm luận tóm lại : Muốn cho trong nước mở mang, muốn cho Bắc Nam liên-lạc, nước mạt giàu mau thanh, dân mau giỏi mau khôn, xin nhà phú-hữu ta nỗi-sáng mà giúp vào cuộc quốc-trái nầy để tiếp nên đường thiết-lộ Vịnh — Đông-hà là mối con đường kinh-lạc lớn nhứt của Việt-nam đó-ta, nhờ đó mà sinh-tồn, nhờ đó mà châu-lưu huyết-mạch. Đường thiết-lộ nầy làm xong, chẳng những là một ta khoái-lạc mà thôi, mà anh Bắc em Nam đời đời còn cái khoái-lạcvô hạng. Thế thì hai chữ khoái-lạc nầy, chỉ cho người giúp ích nước nhàlàm xong nghĩa-vụ, thế là khoái-lạc v. v. v. . .

Hỡi anh em, vì nghĩa-vụ, chớ chốn tiền, giúp nước nhà, khoáng-trương thiết-lộ, hơn làm kinh-tế gia chi tội-nhơn.

Hoài-nam-Tử.

Vé vụ quốc-trái kỳ nầy

Phâm-Lê, le 13 février 1922.

Mon cher Lê-hoàng.

Kính thăm bề trên và anh chị cùng mấy cháu an lành.

Lục-tỉnh-tân-văn có bài « Kỳ giữ đồng chí » thật thành khí tương cầu ; vì kỳ công trí nầy tôi rất hết lòng cho vừa bổn phận cùng nước nhà ; sau là công tư lưỡng lợi.

Nên vội vã kính đôi hàng xin anh biên cho tôi 2 phần hùn là 20 đồng ; khi đáng bạc cho hay tôi sẽ đáng liền.

Nay kính.

LÊ-THÔNG-VINH.

Chef de Canton de Hung-nhơn (Mytho).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

HỠI NGƯỜI ANNAM Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rời và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu Trái Đất.

Vấn là hai mối lo to trong nước. Nếu nước nào mạnh, dân nào giàu, thì đều nhờ lấy hai món ấy. Thế mà đồng-bang ta, bởi măng ham theo cái bánh vẽ, không kể là gì hai món ấy, nên khách-trú thừa dịp đồng-bang ta bỏ hai con đường ấy trống, chúng nó mới áp tới đây, thành ngày nay một cái thế lực rất nên mạnh-mẽ và cùng, không ai làm gì rùng động được.

Ấy vậy nếu ngày nào đồng-bang ta lửa ấy giáp mối, liên lạc ba kỳ, thì thế nào đồng-bang ta ngoài Bắc, vẫn là siêng-năng, công-nghệ đều thạo, thương-mãi đều thông, chừng ấy không đam những nghề hay nghiệp khéo, cùng là cách buôn thế bán, cùng là đồ nội hóa vào đây mà tranh cùng khách-trú.

Ngày nào dặng vậy đồng-bang ta trong Nam-kỳ cũng không lẽ cứ để tới mở rộng, cho người móc hoài, chừng ấy cũng phải ra tranh cạnh với người chớ.

Nên dưỡng xe lửa mà nhà-nước tính làm dây, thật là một cuộc có ích lợi chung cho cả dân ba kỳ và lại là hậu-vận nước nhà ta cũng ở trong đấy mà hư nên.

Kia như mới đây vô tuyến-điện ở Hanoi đánh vào hôm 10 février mấy lời nầy là của ông *Cucherousset* Tổng-lý báo Eveil économique và ông *Ngô-văn-Vĩnh* báo Trung-bắc Tân-văn gởi vào cho hay rằng: Khi hai ông ấy đến tại Vinh ngày hôm qua, thì hai ông có cái cảm-tình hiền-nhiên rằng cả chúng dân đều nức-mơ cho thế nào đường xe-lửa từ Vinh tới Đông-hà làm huớn-thành cho mau, là vì đường xe-lửa nầy hễ làm rồi thì thấy việc mở-mang tức-thời cho thành Vinh Bến thủy, là vì chỗ ấy chớ chưa gì những đất cất nhà kiếm không ra. Rồi đó sớm mai ngày 10 février hai ông mới đi cùng quan Khâm-sứ *Metaireau*, quan Bắt-vật *Valette* và quan Giám-sát đường xe-lửa, đến chỗ để nữa cất đường xe-lửa mới, đi theo cho tới ga Yên-Xuân, múc đâu cầu Song-ca, cột đã dựng rồi. Khi làm xe-lửa ấy rồi, thì chỗ xinh-đẹp ấy thành ra một chỗ đại lợi của Bến-thủy. Trọn cả miền mà hai ông đi qua rồi đó thì hai bên đều là ruộng rẫy. Một năm làm hai mùa, nuôi đủ mấy làng đông ở phía bên Sông-ca. Bộ Geo mấy lời đại-khái đó, thì đủ biết rằng đường xe-lửa từ Vinh tới Đông-hà là một cuộc cần ích cho đường kinh-tế là đường nào, và tuy là nói giáp nối đường xe-lửa từ Vinh tới Đông-hà chớ kỳ thật là giáp nối đường xe-lửa từ Hanoi vô Saigon. mà lại là đường xe-lửa sau nầy sẽ giáp nối với Cantho, với Namvian đấy.

Ấy công-lịch là vậy. Còn tối nói tự lợi, là vì cuộc nầy là cuộc quốc-trái thật, nhưng có lợi cho từ cá-nhân phòng-trái, là vì chẳng khác nào cuộc xổ số. *Mỗi năm đều có 4.120 số mở được thối hồi lại, cứ theo số trăng trong 4 kỳ bắt thăm mỗi năm.*

1 số	*10.000$*
1 số	*1.000*
12 số	*500*
1.015 số	*100*

Ấy là số trúng trong hai kỳ bắt-thăm, kỳ ba tháng đầu và kỳ ba tháng thứ ba.

4 số	*1.000*
26 số	*500*
1.000 số	*100*

Ấy là số trúng trong 2 kỳ bắt thăm, kỳ ba tháng thứ nhì và kỳ ba tháng thứ tư.

Đã phòng-trái có 50 $ nếu như may trúng lại được số nhiều hơn, mà còn nếu rủi chưa trúng được mùa nay, thì mình lại còn được dự cuộc xổ số hoài cho đến 30 năm.

Từ phiếu-trái ấy mình cầm cũng như tấm giấy bạc 50$00, dam xuống bán thế lấy tiền cũng dặng mà có việc gì dấu giá dam thế chưa cũng được. Mà nói một đều là dầu thế nào mình cũng trúng được ít hơn hết là 100 $.

Thế há không phải là tư lợi sao?

Ấy vậy đồng-bang ta nên mỗi người tùy theo thế lực kiếm-tiền của mình mà mua phiếu-trái nầy, nhứt là mấy ông có bạc tiền để trong tủ, trong tỉnh chôn dưới đất, cùng là để nằm như một mớ nợ vô dụng trong tủ sắt.

Trần-văn-Chim.

Bài *« Mấy lời khái tân của quan thân-sĩ Outrey »* để lại mai, vì hôm nay bài vở dư quá nhiều quá. *« Cuộc xổ số Thu-đuc »* cũng để qua ngày mai.

Vô-tuyen điện

Bordeaux 4 février 1922.

Trung-huê.

Thời-báo có báo tin rằng Trung-huê gặp hung niên, dân sự đang cơ cầu quá sức, nhứt là dân trong ba tỉnh Hồ-nâm, Hà-bắc, và Sơn-đông.

Trả đất cho Trung-huê.

Trung-huê hỏi bàn quốc-phái của Pháp-quốc, như Hồng-mao chịu trả đất Hoai-hoai cho Trung-huê, thì Pháp, về vụ đất Quảng-châu-wăn sẽ tính sao? — Ông Albert Sarraut chánh-sứ của Pháp đáp rằng Pháp-quốc là nước khởi bày vụ trả đất cho Trung-huê, có lý nào các nước chịu trả, Pháp lại không không chịu. Kỳ nhóm bữa 4 décembre, ông Viviani đã có chỉ phán minh bạch các điều giao buộc về vụ liệt cường phải trả đất cho Trung-huê và Trung-huê phải làm cách nào. Tư ấy nằng nay, tuy Trung-huê chưa tính xong theo các điều giao buộc ấy mặc dầu, Pháp-quốc cũng không đòi ý.

Thời-báo luận về vụ trả đất cho Trung-huê, có giải rằng Pháp-quốc chẳng có khoán đất nào của Trung-huê khác hơn là đất Quảng-châu-wăn là phần đất mướn hữu hạng. Nay tuy nói liệt cường trả đất cho Trung-huê, chớ cũng không phải trả hết. Như Nhựt-bổn chịu trả Giao-châu mà giữ Lữ-thuận-khẩu, Hồng-mao trả Hoai-hoai mà giữ Giao-long; còn như Pháp có một phần đất Quảng-châu-wăn mà lại là phần đất mướn, nếu biểu trả đi thì còn chi?

Bordeaux 10 février 1922.

Đức Giáo-hoàng với Huê-kỳ.

Giám-mục O'Connor, Huê-kỳ, bữa thứ hai mới tới thành Rôm, dự cử đức Giáo-hoàng không kịp. Sang đến thì Tòa-thánh đã tôn đức Achelle Ratti lên ngôi rồi. Giám-mục O'Connor mới vào Tòa-thánh, ra mắt tân đức Giáo-hoàng mà xin ba chiếu về về lòng khen ngợi dân Huê-kỳ là một nước dân mới mà có lòng kiêm khai. Ngài lại rằng: « Ta hăng xem hằng đọc truyện sách và văn báo của Huê-kỳ, ta hằng ước ao một ngày nào viếng đặng xứ Huê-kỳ mới thỏa. Mà nay, chỗ ước mơ ấy không trông có ngày nào đặng thỏa rồi. Ấy là lẽ cố nhiên, vì phận sự. Tuy vậy mà ta đỡ lòng hậu tiếp dân Huê-kỳ, những ai có lòng đến viếng ta. Khanh nói với dân Huê-kỳ rằng ta thật ưa yêu vì mà hằng ơn cho nó đó. Khanh nói với dân Huê-kỳ rằng ta là trông thấy thiên hạ thái-bình bốn phương đều lặng, thì thi đều của Huê-kỳ làm đầy nhiều là làm. Huê-kỳ từ lúc gầy cho đến lúc yên hằng tỏ một lòng ngay đa thẳng, không tham lam, không tật đố, thì trời ắc chẳng phụ lòng. Vậy ta cũng nguyện với Chúa-Trời giúp sức cho đại quốc [illegible] đó ».

Đông-Pháp Thời-sự

Nam-kỳ

CHOLON

Chết chìm

Hôm 4 tây, lối 9 giờ tối, con Ng-thi-Thiệt 9 tuổi, con của Ng-văn-Liêng, 45 tuổi, tài công ghe chài số 150 C. V. dân mé sông Arroyo-chinois, hợt chơn tế xuống sông chìm mất. Chừng vớt lên đặng đã chết ngay. — Chôn.

Cùng là tử-trận

Thầm Trịnh-thị-H... ở đường Lý-thánh-Nguyên số 118 có rằng đứa ở thầm là Vương-văn-Sen, 19 tuổi, trốn hôm 29 Janvier, còn thiếu lại 16 đồng bạc lãnh trước.

Một việc dị đoan.

Xe hơi lật, hai người bị bịnh nặng, một người chết. Tên cầm bánh xe-hơi bị bắt.

Thứ hỏi lại mà coi, sẻ làm người nói rằng: Nếu ai có lòng muốn lên viếng bà trên Tây-ninh, thì chớ nên đi xe hơi vì đi xe hơi sẻ làm khi bị hại. Nên thà đi Tàu-không lãi đi xe ngựa. Họ nói vậy lại có chỉ mà nhiều tan-cháng-khổn rồ rồng trong 10 người đi xe-hơi, bị hại hết 6, 7.

Theo lời nói đó, chẳng biết: *Một là* tại bà Đen vật chết? *Hai* hay là tại mấy tên sô-phơ vô ý làm xe hơi lật, nên hành-nhơn phải chết.

Việc ấy tôi xin để cho chư-tôn độc-giả tự nghĩ lấy coi lẽ nào phải. Để nay tôi xin thuật vụ xe hơi lật đây cho chư-tôn rõ.

Vẫn hữu thứ sáu có sáu người tính đi lên viếng Bà, nên lại mướn một cái xe hơi của tên *Boán-văn-Sang*, mà đi.

Hạng ngày đó là ngày thứ bảy mới đi. Xe hơi ấy giao cho tên *Phúc* sô-phơ cầm bánh, còn ngồi trên xe thì hai ông già là *Võ-văn-Canh*, 60 tuổi, và *Phạm-văn-Huyện*. Cùng là 3 người nữa, còn ngồi trước thì có một sô-phơ phụ và một người nữa. Khi xe hơi chạy ra thì cậu sô-phơ *Phúc* thả máy, chạy mau quá làm cho cả người ngồi trên xe đều kinh hoàng mà nói: Chạy chậm chậm lại. Nói thì nói *Phúc* cũng hết dềm, chỉ muốn ra tài cho người ta thấy rằng mình giỏi, dầu cầm bánh xe chạy mau lẹ thế nào, cũng vô hại.

Mà thiệt tình là sô-phơ *Phúc* giỏi quá, xin để lắt nữa rồi mới biết cậu sô-phơ nầy giỏi đến bực nào chớ,

Xe hơi cứ việc chạy. Khi gần tới Trảng-bàng, thì có một ngã quanh, có một tấm bảng lớn của nhà-nước làm ra chỗ đường cho xe có phải coi chừng lấy, thế mà cậu sô-phơ *Phúc* bất kể, không thèm bớt máy lại, muốn chỉ tài mình giỏi, nên cứ chạy mau.

Đến chừng quanh, cậu ta bị cái tròn mau, kêm chế tay bánh không lại, nên cái xe-hơi phải dụng nhằm cây cột dây thép tại chỗ quanh đó, một cách dữ-dội làm cho cả thảy vừa xe-hơi vừa hành-khách đều nhào-lộn. Bộ chư-tôn thấy cái giỏi của cậu Sô-phơ *Phúc* chưa.

Cả thảy đều bị bịnh nhưng mà nhiều ít, chính có hai ông già *Võ-văn-Canh* và *Phương-văn-Huyện* nằm bất tỉnh nhân sự ở mé đường đó. Ông *Võ-văn-Canh* bị sọ và nhằm cây cột dây thép, bể đầu 10 phân, bề ngang năm ly, còn ông *Phương-văn-Huyện* thì trên đầu phi tay trái cũng bị vít nặng.

Lăng xăm đến chừng hay mới đến sân-sóc cũng là ghịt-hăn. Bổng đâu có một xe-hơi khác chạy ngang, chừng mới tiếp cứu. chở 2 ông già về Saigon. Về chưa tới nhà thì ông già *Võ-văn-Canh* chết dọc đường còn ông *Phương-văn-Huyện* chở lại nhà thương thì có quan lương-y *Trần-văn-Ân* săn-sóc, rồi đó vô nhà thương Chợ-rẫy, coi thế lành cũng nặng.

Nghe nói, liền đó nhà nước mướn thương cho cậu sô-phơ *Phúc* về cất tài giỏi đó, nên còn cầm tại k... h... à... m. Tây-minh. Quan còn tra-xét nếu hằng thiệt là tại cậu sô-phơ *Phúc* chạy mau, không kể lời khuyên của mấy người hành-khách, thì chắc để nữa Tòa còn thưởng một cách khác nữa đặng để làm gương.

Lời-sọ

Tiệc đải quan chánh bát vật Lưu-văn-Lang và quan tân-sĩ Y-khoa Nguyễn-văn-Thình.

Hôm thứ bảy 11 février tại nhà ông hiền *Trương-vĩnh-Ký*, hội các vị cựu học sanh trường bổn-quốc có bày ra một đám tiệc rất long trọng mà thết đải ông *Lưu-văn-Lang* mới được nhà nước cấp bằng thưởng cho chức chánh bát vật và và ông *Nguyễn-văn-Thình*, tân-sĩ y khoa ở Pháp-quốc mới hồi hương, vẫn là hai người trước cũng ở trường bổn quốc mà ra.

Đêm tiệc nầy có tới 14 trong thứ, vì bề ngoài thì tuy là tiệc đải đáo đó dàng hoàng mà lại bề trong lại có tính mật thiết, xem ra thật phải là một nhà thân ái. Lại có mời các vị giáo-sư như là quan đốc-học-chánh ông *Prêtre*, ông *Jamet*, ông *Barlet*, ông *Bloquière* lãng lý báo Courrier Saigonnais và có lẫm vi phu nhân dự tiệc.

Đám tiệc ấy khởi hồi 8 giờ đến 12 giờ khuya mới mãn, cả thảy tử đâu chí cuối đều vui mảng và thỏa thích.

Có một đều nầy cũng đang nên mảng, là bấy hởi lâu giữ theo phong tục nhà nên dân-bà nào trăm-anh-dai-các, hằng nơi phép nhà day it hay chín chẳng dự dám tiệc có đàn-ông, nay trong đám tiệc nầy lại có lẫm bà, lẫm cô, dự tiệc, ấy cũng nên mảng là lẫm phe nữ-giới đã cải lương phong tục. Bữa ấy các bà các cô cũng có dự tiệc, cả thảy đều hân-hoan. Như bà tổn-sĩ *Trần-văn-Đôn*, bà hát vặt *Lương-văn-Mỹ*, bà *Trương-vĩnh-Trường* v. v. Còn nhiều nữa bổn quán không biết dủ tên xin tạ-lỗi. ?

Đám tiệc nầy bày ra được hàm hoan ấy cũng nhờ nầy ông nầy khéo sắp như ông *Trần-văn-Đôn*, ông *Lương-văn-Mỹ* cùng là ông *Nguyễn-văn-Kế*.

Ông *Prêtre* có đọc vài lời cảm mảng, ông *Bùi-quan-Chiêu* giám đốc canh-nông kiêm hội-trưởng hội Ái và ông *Nguyễn-v.-Xuân* quan hai sở pháo-thủ, (con *trưởng-nam của bổn quán Tông-lý*) mỗi ông lại có đọc một bài diễn-văn. Bổn-quán xin để ngày mai sẽ tiếp.

Máy bay

Travinh, 14 Février 8 giờ rưỡi.

Phi-công dam thơ đã tới Travinh vô hại.

Chờ phải chi ngày trước thì it nữa cũng mất vài, tiền công nầy mà ông bà của ta nói lại, thì biết.

Đây xin nhắc lại, vì hôm qua quên nói, là khi phi-công *Poulet* bay đến Bến Bentre, thì ngài cũng có bay nhảo lộn trên không khi làm cho cả chúng dân đều khâm phục và ngợi khen một cách phi thường.

Ai-Tín

Tiếp đặng tin chẳng lành rằng Mme Lyhoan-Hi là chánh-thất của ông Lê-văn-An, Lương-y bổn quốc đang tùng chánh tại Gocong, mới từ trần hồm ngày 13 février 1922 tại Cairaog (Cantho) hưởng thọ được 34 tuổi.

Bổn quán vội kính lời phân ưu cùng ông lương-y *Lê-văn-An* và chúc cho linh phần nhân hưởng phước thanh nhàn nơi miền cực lạc đời đời.

L. T. T. V.

Công-văn

Vì lợi nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 8 février 1922.

Chấp đơn xin thôi của tên Garde bang sáu Nguyễn-văn-Giỏi, N° Mle 322 đang giúp việc tại sở kiểm-lâm Bachgia.

. . .

Vì lợi nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 8 février 1922.

1. Bổ Phan-văn-Thiền phó quản tại Sadec đi tòng sự quan Thanh-biện chủ tỉnh Travinh đặng thế cho Cao-văn-Lợi đội nhứt đổi đi chỗ khác.

2. Bổ Cao-văn-Lợi đội nhứt đang giúp việc tại Travinh đi tòng sự quan Thanh-biện chủ tỉnh Chaudoc đặng thế cho Nguyễn-văn-Nhan đội nhứt đổi đi chỗ khác.

3. Bổ Nguyễn-văn-Nhan đội nhứt đang giúp việc tại Chaudoc đi tòng sự quan Thanh-biện chủ tỉnh Sadec.

. . .

Vì lợi nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 9 février 1922.

Có lợi quở nặng lại ghi vào sổ, quở thầy trợ giáo Phạm-văn-Thanh đang dạy tại Giadinh.

. . .

Vì lợi nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 9 février 1922.

Cho phép Cô Nguyễn-thị-Lợi ôn-bà thiệt thọ hạng năm đang giúp việc tại Vinhlong nghỉ dưỡng bịnh một tháng.

. . .

Vì lợi nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 9 février 1922.

Thầy Đỗ-đăng-Khoa đặng cho vào hàng chức Ký-lục tam lương mỗi tháng 60 đồng và giao tùng sự quan chánh sở Kiểm-lâm thế và trong lúc thầy Nguyễn-văn-Huỳnh nghỉ ngoại ngạch.

Ngày 15 Février 1922

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Khai trước	2 30
Ngân hàng Đông-Pháp	2 30
Ngân hàng Hongkong Shanghai	4 25
Ngân hàng Chartered	4 25

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

	Sớm mai		
	Tại Paris ngày 13 Février 1922		
	Trả mãi	Trả bỏ	
Ngân hàng Đông-Pháp	24 1/2	24	1/4
Ngân hàng Hongkong Shanghai	24 1/2	24	1/4
Ngân hàng Chartered	24 1/2	24	1/4

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 13 Février 1922	
Ngân hàng Đông-Pháp	58.79
Ngân hàng Hongkong Shanghai	58.80
Ngân hàng Chartered	58.79 1/2

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 13 Février 1922

Tỷ lệ 3 0/0	58 C. 25	Tỷ lệ 5 0/0	1920	95 75
Tỷ lệ 3 0/0	71 10	Tỷ lệ 5 0/0	1920	94 60
Tỷ lệ 4 0/0	1918 66 25			

MỄ CỐC

Giá tàu khởi đến nhà máy Chợlớn bao trả đặt giá một trăm kí lô

Vinhlong	4.15 tới 4.25
Gò-công	4.30 — 4.40
Mỹ-tho	4.25 — 4.35
Bến-tre	4.35 — 4.45
Sam-vien	3.80 — 4.05
Cái-thơn-Long-tuyen	4.15 — 4.30

Giá gạo chở đến tàu không tính thuế xuất cảng bao lớn toàn, giá một trăm kí lô

Gạo Annam n° 1 20 0/0 tấm, lô	8.50 tới 8.55
Gạo Nhựt-bổn n° 1 40 —	7.50 — 7.60
Gạo Java n° 2 20 0/0 —	7.00 — 7.20
Tấm	6.10 — 6.30
Cám	3.50 — 3.70

Nam-kỳ nông vụ

Baria. — Hiện giờ các nhà nông đang gặt lúa muộn, mùa năm nay khắp nơi đều khá-khá.

Giá lúa bực trung 4 p. 50 còn gạo 8 đồng mỗi 100 ki-lô.

Cầuthơ. — Trong quận cầu kè gặt lúa sớm rồi. Trong các tổng khác mới khởi gặt lúa nửa mùa. Cây mốc lên đều sớm-sơ.

Tuy là hỉ liên trong quận Phụng hiệp-nhờ người đánh trước mùa cũng được bực trung.

Giá lúa bực trung 3 p. 67 còn gạo 7 p. 88 mỗi 100 ki-lô.

Gocông. — Lúa mùa đã gặt hết rồi trong tổng Hoa-lạc-thượng còn trong các tổng khác trở-lên tốt lắm.

Giá lúa bực trung 4 p. 20 còn gạo 6 p. 80 mỗi 100 ki-lô.

Miền-điện nông vụ

Theo tờ phúc trong tuần-lễ mãn ngày 14 février: Nội tuần không có mưa, trừ ra trong Phamo có rải rai một chúc mà thôi. Lúa mùa đông đã gặt hết rồi: Cả xứ người đang lo đạp lúa và vô-bỏ. Lúa cây hiện giờ coi tốt lắm.

(Mai tiếp)

NHÀ HÁT BÓNG MODERN

Tại Saigon, đường d'Espagne, môn bài số 215 (Sau Chợ-mới SAIGON)

MỖI BUỔI CHIỀU HÁT 2 XUẤT

Từ 7 giờ tới 9 giờ và từ 9 giờ 1 khắc tới 11 giờ rưỡi

Đổi bản mới mỗi tuần 2 lần — *Ngày THỨ BA và ngày THỨ SÁU*

MỖI BỮA THỨ HAI HÁT CẢI-LƯƠNG

BẢN MỚI chiếu thứ ba 14 tây tới chiếu thứ-năm 16 Février 1922

1.-2.-3.-4.-5.-6.— **KẺ BẮN-NHƠN**

Cô Marguerite Summers, là người cai quản trong gia thế của giòng họ Hurley, có tư tình với tên Pierre Waverton là em nuôi của Lady Hurley, sanh được một thằng con trai tên Petit Pierre, Lady Hurley không hằng lòng, nên đuổi nàng Marguerite đi đặng có cưới nàng Beatrice Desinlou cho Waverton, vì thấy nàng nay hưởng đặng gia tài của cái nhiều. Nàng Marguerite tức mình đi tự vẫn, nhờ anh đánh xe lựu, cứu nên khỏi chết. Ngày kia Waverton đương bổ thì cho kẻ bắn nhau thấy nàng Marguerite trong đám đó, thì nhinh nhau khóc kẻ lúc gian nan. Còn thằng con đi mất vô rừng. Lady nước nàng Beatrice về đặng cưới cho em, khi ấy thằng con của Waverton trở về, nàng Beatrice thấy Pierre Waverton đã có con rồi nên hồi lẻ vật hỏi lại và biểu Pierre phải lấy thiệt thọ Marguerite mà làm vợ.

7-8.— **ĐẠI-MẬT-SỰ**

Bổn tuồng phân làm 15 hồi, có PEARL WHITE làm chánh vỏ.

Hỏi thử năm : **TẤM DẦU HÀNG**

Evelyn và Mackay mới vừa rảnh những tay đo thám thì gặp Vasquelin biểu Evelyn phải gắn chi mà tìm đều cơ mật. Vừa đến một cái nhà hàng kia thì Vasquelin mắng mắc đánh với tên đó [thâm số hiệu F 9 đứng hay những giấy tờ lại nên chẳng kẻ tới Evelyn và Mackay. Hỏi vậy nên Evelyn và Mackay bị bắt vẫn vô nhốt trong một cái đền cổ, trong ấy thì có một bà già đương sửa soạn một thùng tấm dầu hàng, đặng có bỏ Evelyn và Mackay trong đó cho biệt tích. Evelyn kiếm đặng chìa khóa vừa mở cửa phòng chạy trốn, kế bị quản đó thâm bắn tiếp theo, nhờ có Vasquelin che chở nên trốn khỏi. Còn Vasquelin bị đạn ngã chết.

9. — **ĐỪNG PHÁ CHIẾC TÀU KỲ CỤC VẬY MÀ**

Bông diễu của SNUB POLLARD diễn lớp đi tàu bị tàu chìm, ai coi lớp nầy cũng phải tức cười.

THỨ-NĂM và CHỦA-NHỰT có hát ban ngày, đúng 5 giờ chiều khỏi sự hát, giá phân nửa.

GIÁ TIỀN CHỖ NGỒI

Bậc riêng 1 $ 00 | Ghế hạng nhứt 0 $ 60 | Ghế hạng nhì 0 $ 40 | Giàn 0 $ 20

Xe máy đạp hiệu ALCYON

đua ăn hạng nhứt

Hôm bữa khai trương Trường đua xe máy đạp tại Saigon, bên phía mấy người Langsa đua lảnh phần thưởng của quan Toàn-quyền ban thì M. Le Stunff ngồi xe máy đạp hiệu ALCYON ăn hạng nhứt.

Còn bên phía mấy người Annam đua lảnh phần thưởng khai trương thì M. Trần-văn-Thình hạng nhứt, M. Trần-văn-Chánh hạng nhì, hai vị ấy cũng ngồi xe máy đạp hiệu ALCYON.

廣東二天堂大葯房

NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG

PHARMACIE-ASIATIQUE

55, rue de Canton — à CHOLON

Extrait du Certificat délivré par l'Institut Pasteur de Saïgon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être considérées, toutes, comme des préparations ou substances de la Pharmacopée chinoise. Elles paraissent ne présenter aucun danger, à condition de se conformer, pour leur emploi, interne ou externe, aux indications et aux notices ou des étiquettes. Enfin, elles sont en très bon état de conservation.

Sao lục từ vi bằng Institut Pasteur, Saïgon ngày 15 Octobre 1921 chẳng hề chứng.

Các thứ thuốc của tiệm tôi nói trên đây đều làm bằng máy vị thuốc bổn Trung-huê. Thuốc của tiệm tôi không có một chất độc hại hết, mà lại trong khi đóng thuốc hoặc thoa, thì phải có coi theo các lời dặn hay là coi theo nhãn. Nói tắc một đều là thuốc, của tiệm tôi đã lãnh chẳng hư.

NAM PHỤ BẮC-TRẺN-HUỜN

Thuốc huờn nầy chủ trị đờn ông đờn bà, khí suy huyết hư, phải đau tỳ yếu; vốc cơm đa vàng, ăn uống chang ngon; đa nhàn lồng rụng, tinh huyết kém bạc; mạch đi yếu ớt, tay chơn bải hoải; đau lưng mỏi gối, xây xẩm mặt mày; đờn bà đường kinh hoặc nóng hoặc lạnh, trễi sụt không chừng; hoặc sanh hậu khí hư mà sanh ra phù thũng v v . . . thảy đều dùng được.

Thuốc huờn nầy là một thứ thuốc cam đi đại bổ; vào thì thận thì tạo hàng; vào cang phế thì liễm âm; làm cho khí huyết thăng bành, ngũ lạng điều hòa, chẳng hàng chẳng táo; thiệt là một thứ thuốc bổ dưỡng rất đặc nghị; dược tánh hòa bình, tiến trừ bá bịnh; uống nó cho thường chẳng nào thì nó càng bổ ích cho thân-thể mình chẳng nầy.

Chư tôn có mua xin nhìn cho kỹ cái nhãn hiệu Ông PHẬT thì mới khỏi làm đồ giả.

Giá mỗi hộp là . . . . . 0 $ 40

Ai muốn mua sỷ (*en gros*) các hàng lụa Bắc-kỳ (*Soieries du Tonkin*)???

Như : Lãnh rộng trơn, bông lãnh hẹp, địa minh hàng, minh quế, xiếu bông đơn bề bông tiền, bông hột mè, hợt lông, xiếu trắng; chỉ, xe trơn, xe bông, lụa các thứ, nhiễu, mành gờ v. v. màn măng, bông phấn, lá cây, đen, trắng hột mè.

Nên viết thơ tới thì cho tiện MAISON TONKINOISE ĐỒNG-THỊNH, Rue de la Soie n° 4 à HANOI, mà mua.

Tiệm kỳ mới chế ra thứ lãnh 1 cây 2 đờ đài đề mọi màu tốt và chắc lắm, khăn tus bằng nhiều màu gờ và ghế thonet, ghế chao (Rocking-chair) hàng máy chế ra coi ngộ lắm.

Buôn bán thiệt thà và đề tính giá rẻ hơn hết thảy mấy nhà mua sỉ chẳng kiếm lời nhiều.

Viết thơ lấy kiểu (échantillon) cũng đặng, hay là muốn khỏi mất thì giờ, viết thơ lấy hàng cũng vậy, vì đề có giá riêng tính cho bạn hàng (clients) chẳng hề tính mắc bao giờ.

Gởi contre-remboursement, song gởi một phần tiền trước hay là gởi trễ đi trước thì sẻ đặng trừ 3 %, và coi phần tiền đã trả trước đó. (Toute avance de fonds sera déduite sus remise de 3 %).

Gởi mandat trước xin đề như dưới đây :

Madame LƯƠNG-NGỌC-BẢN, 4 Rue de la Soie à Hanoi.

Hỏi các ông chủ có XE-HƠI ! *Nếu xe hơi của các ông có bảo-hiểm mà nay đã hết hạn rồi muốn gia thêm,*

XIN CÁC ÔNG NHỚ LẠI : Tại hãng Đông-Pháp bảo-hiểm mà bảo kiết cái xe hơi của các ông thì các ông được có lời từ 30 cho đến 35 phần trăm rẻ hơn các hãng khác. *Xe của các ông có sự gì nguy hiểm thì hãng bồi thường lập tức.* Khi vậy các ông viết vài chữ cho hay, hoặc lại nói miệng, hay là gỡ dây thép cho hay, chẳng cần làm tờ giấy gì, *hãng liền đem xe khác lại thế hành cho các ông*, khi xe các ông vì hư mà chẳng chạy đặng.

Xin hỏi hãng : **SOCIÉTÉ FRANCO-BELGE D'EXTRÊME-ORIENT** *Đường Lefèvre số 27-29 — SAIGON.*

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tạp. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cặt-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đải sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

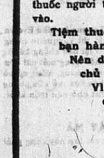

VIN TONIQUE

ET

BI-NUTRITIF

DU DOCTEUR RIP

Vệ-sanh TỬU của Lyong-y RIP chế

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cùng là trán kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Những kẻ tuổi cao khi lực suy giảm, vội thấy ngày xuân đã thôn môn hễ uống rượu nầy vô, thì ắt dặng cử lão thành đồng, mặt mày tươi tốt, coi trẻ, lại mặng hơn xưa.

Còn con nít liệt nhược, đơn bà mất máu, có huyết bạch, có chửa, những kẻ hao tổn tinh thần hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lẫm liệt, da thịt đỏ săn, tinh thần trăn kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc.

Có trử bán tại tiệm thuốc Tây ở *đường Marin số 190, Cholon.*

Dépôt: PHARMACIE FRANCO-CHINOISE 190, rue de Marins CHOLON.

Thời đàm

Cò-gục.

— Vắng lâu, không gặp mặt, *Mộng-huê-Lâu* mạnh giỏi thế hảo?

— Không mạnh gì, mà cũng không giỏi gì, vừa đủ sức để tải làm việc bổn phận; miễn khỏi tiếng đớn-đả đói Văn-minh nầy chẳng mình là thằng đớn ông vô dụng thì thôi.

— Anh nầy sao, không gặp mặt thì chớ, có gặp tôi thì nghe những tiếng nói gay nói gắt nói biếm nói nhẻ mãi thế. Anh tưởng dầu tôi ăn no rồi không làm gì tôi với đời hay sao?

— Ai dám tưởng thế! Đang cái thời đợi phong trào nầy ai là phậu rẫu mấy lại nhà mà cũng không nịnh nước. Tôi thấy ai cũng buông dầm cầm chèo ra sức đua bơi mà còn chưa lại với cái phong trào thời đợi nầy thay, huống chi anh no rồi ở không ..... Vậy mà cũng còn có một hai anh, năm bảy cặp, chưa phải mặt cũng-tử, song có chút của phụ ấm, ăn no rồi không biết làm chi cho nên, đợi tới chiều, vào sân *King Carnaval*, chịu một các bục mà *trèo lên tuột xuống*, rơm rát dây dầu; vậy lại gọi là thú vui cũng lạ! Tôi tưởng nên cho là *Công-tử leo-cây* thì phải hơn là *Công-tử-Bột*.

— Tử leo-cây hay là Tử-Bột cũng không ích gì cho xã-hội nầy mà nói. Tôi muốn hỏi anh hôm Tết rày có chuyện chi vui ngộ thuật lại nghe chơi thôi.

— Chuyện vui ngộ! Tôi chẳng biết chuyện chi vui ngộ hòng nói; duy biết có ba chuyện nầy, song chưa rõ theo ý chủ nó, vui hay là ngộ. Theo ý tôi thì cả ba đều là chuyện phi thường. Trước hết tôi thuật chuyện Cô-dục cho chủ nó nghe. Chủ nó hỏi: Cô-dục là nghĩa gì chăng? Cô-dục là nuôi dưỡng cực nhọc. Thường nước nào, xứ nào cũng có người chuyên về nghề nuôi chim, hoặc nuôi thứ xinh đẹp, hoặc nuôi thứ biết nói, để bán. Saigon mình đây, chủ biết lối chơ chi cũng có kẻ chuyên nghề nuôi chim bán lấy lời vậy; song người nuôi ở Saigon mình đây là khách-trú.

Một tên khách-trú kia chuyên nghề nuôi chim bán; tuy không giàu cho cũng khá lắm. Khá rồi, ấy là thói quen của khách-trú; đói cơm hết lại mầm tèm hem, chớ hễ no cơm ấm áo rồi, thì không thèm kia thì cũng no; khá rồi, không chịu đem ốp gối luôn, mới xuất vốn kiếm đôi kiếm bạn. Kiếm đặng một gái con nhà hàng vì — ấy cũng là lẽ cố nhiên, chớ còn nhà giàu chửa đến để hạnh gì mà gả vậy — tuy con nhà hàng vì mà hình thù cô vê đẹp; nếu khéo nuôi, chừng vài ba tháng trở mà rồi, thì ngộ lắm. Mà may gặp chủ nuôi chim nầy lại là tay khéo nuôi; để sớm vàng chuối nhôn nhao, áo quần còn lợt, lại để ăn no rồi ở không, chẳng làm chi cả; nên nuôi đâu đặng vài tháng như vậy, trở mà. Ôi cái mặt tráng đã, cô tay tròn vinh, nước tóc tợ mây, mau cô như tre-tứ. Trong đôi mắt liếc, nhan ngân ngơ sa, chịp một miệng cười, cả từ đứ lỏi. Chiều chiều, thim hay trang điểm rồi ra ngoài hàng ba, mượn cớ bỏ bột cải cho chim ăn mà nghe những tiếng lịu-lo vào tiêu khiển. Ra hàng ba cho chim ăn như vậy đâu đặng vài ba buổi chiều, lồng không mà trong thêm thiên hạ ra vào đông nức, ngoài thêm qua lại dập-dìu, coi kỳ lại thì không phải sải nào đâu, tăng nào đâu, thấy tinh những Chợ-lớn thiếu-niên, Saigon nam tử. Cũng bởi thím nuôi chim:

Mượn màn hoa-thâm trêu lòng bướm;
Trách chi si quyệt tới lui:
Tỉ lá đào-xanh rất rưới lâm!

Trong đoàn thiếu-niên nam tử ấy có một thầy làm việc ở Saigon, tuổi ngoài ba tám; có vợ có con, song còn sắc-sảo; cũng chen vào mà buông dầm cầm chèo đua bơi so sánh. Thấy lanh hơi hơn, thạo nghề hơn, nên thầy thì cứ chưa rõng rỉnh mối mà thầy biết thế giựt, móc lưỡi câu vô mép. Con cá bống-mú vộ phang khả đào. Từ đây thầy biết ý, mỗi bữa thầy mỗi nướng tôn cũng thầy cho ăn; thím chịu quá! Thầy gỡ riết nghe quen tai, thím theo, chẳng thèm ở nhà coi chim chuyền nhành, rồi Thầy mới mướn phố để thím ở. Chẳng cần nói cũng biết chủ đi cơ hội và kiếm đến địa thiếu tôn hơn mấy tháng. Chủ đận cho tới tuội bán tàu-hủ xương-xáo, đứa nào biết chỗ chỉ chứng, chủ cho *một lồng bầy!* Mà nào có ai biết dân. Kiếm hơn sáu bảy tháng, bỗ nghe giấu ở chỗ nầy, chủ tìm tới, thì thầy đời đi chỗ kia; ít bữa nghe ở chỗ kia, chủ lần đến, thì thầy đời đi chỗ nọ. Vậy mà chủ cũng không ngã lòng. Đi hết xóm nầy lần tới xóm kia, hết làng kia sang làng nọ, tội nghiệp thay, dụng ai chủ cũng hỏi thăm, mà:

« Người một nơi hỏi một nơi,
Mênh mông nào biết đất trời là đâu! »

Mai tiếp Mộng-huê-Lâu

OÁN-HỒNG-QUẦN *THỨ SÁU*

ni rồi, thứ bảy còn tiếp.

Các nhà phú hộ ở nhằm chỗ không có đèn điện khi thì nên mua đèn hiệu TITO LANDI thắp bằng dầu săng mà dùng.

Đèn nầy tốt hơn các hiệu đèn khác.

Có trử bán sĩ tại hãng ÉMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4

Lời rao

Chu mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ dầu làm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 126-128 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có; tính theo giá bổn Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Manobloc v. v. ...

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ cảnh (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn đỡ lồng hình chạm khéo lắm, tính nào cũng có, nhiều bộ hình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thẻ thâu sữa.

Có bán keña, giấy, đủ thứ thuốc sang hình. Giấy Brounure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 $ 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có khiến đồ làm hình mấy xứ nóng nực. Tại hãng Photo-Studio 126-128 Catinat Saigon.

DẦU LÒA *đốt có mùi xông, hiệu* BEST WIZARD.

Ít tốn dầu.
không hang hao,
Sáng trắng ngon.
Không hay nghẹt,
Đề đốt.
RẺ
Nội Nam kỳ có một mình tiệm
TRẦN-QUANG-NGHIỆM
84 đường Espagne Saigon
Có trử hai hiệu đó mà thôi.

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

10, Place du Théâtre d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.
Có thợ rạp máy giỏi ở tại hãng.
MÁY TỐT CHẮC — Ai muốn xáp đồ thế nào, thì chỉ giùm không sai tiền công.

XE MÁY

« La Semeuse »

Hiệu cũ Langsa đã bán trong Nam-kỳ có 30 năm rồi.

Bánh trơn, tay cầm lồi lên xuống được đồ chắn bánh.
Bánh sắt cặng bánh cây.
Giá sụt nhiều
Người chánh trử là: ông.
BERTHET CHARRIÈRE và Công-ti
tại Saigon đường kinh-lấp
môn bài 68.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng
Đường LURO MÔN BÀI 99 và 101
ĐẤT-HỘ (SAIGON)
TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính-cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe mới: xe mui, xe hai bánh, xe kiểu, xe hai mui, cùng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kiểu thức, sơn xe thiệt khéo, thợ nghề, chuốt xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ, xem lại chắc chắn như mới bán đặng xe đi tỉnh thì bền, bán xe cam-nhông xây giá rẻ hơn thị chỗ hết, sơn xe đặt đủ thứ trong hoàng, kiểu đẹp, thợ đã kỹ lưỡng, giá lại rẻ hơn các tiệm khác, có kiểu thì chắc chắn, có bảo chắc chắn, có kiểu thì nhẹ nhàng, bánh đủ thứ đóng theo khổ đã theo xe, xem xe và đóng xe.

Chỉ cuộc quí khách có dây đến, thời-kỳ tôn giờ tại tiệm tôi mới khỏi trước sau cũng cuộc chẳng tôi làm, xem có chắc chắn nhẹ nhàng thì thiếu, xem giống làm người thì đổi đó làm xe ba số.

Cám ơn quí khách ở xa muốn gởi thư hỏi thăm miễn chỉ cùng giá cả thì đến hàng tiệm đặt.

Kho trữ đồ hoàn cầu

MAGASINS UNIVERSELS

187, Rue Catinat, SAIGON

Dầu thơm d'ORSAY

HIỆU	
« Le Cœur »	4 $ 50
« Violettes »	5 25
« Fleur de France »	6 00
« Camélias »	7 00

« CORONA »

Lò hơi thắp bằng rượu alcool 13 $ 00
Đèn thắp bằng alcool
Có đủ vẫn (tiêm đèn) 1 $ 25

HAZELINE SNOW

Crème đồi dùng thoa mặt
một ve 0 $ 50

SÁ-BÔNG cục nhỏ hiệu « BONDON » có thấm dầu và tinh-hoa — chục 12..... 2 $ 00

Dattes Muscades		Cigares « MINERVA »		Dây đeo đồng hồ tay bằng vàng thiệt (đơn ông đơn bà đều có) 3 $ 25
Hộp 800 gr.	1 $ 50	Reina-Victoria		
Đồng hồ nhỏ « IVEA »		hộp 100	10 $ 50	**SPARKLETS**
Antimagnétique	11 $ 50	**DYFOAM**		Soda, avec 12 cartouches 5 $ 50
Thứ vuông, vàng thiệt, có dây đeo tay hàng da (cho đơn ông)	12 00	Se-bông để nhuộm một cục	0 $ 30	Syphon 6 75
Thứ tròn, vàng thiệt, có dây đeo tay (cho đơn bà	12 00	chục 12	3 00	**ĐỒNG HỒ CHUÔNG**
Thứ bằng bạc, chạm vàng (cho đơn ông	13 00	**NAPPE trải bàn**		nikelé 3 $ 95
bằng Nickel uni	6 50	bia có vẽ bông màu, trong trắng (1,60 × 1,60)—4 $ 50		« Cabourg » 6 00
Đèn điện khí có pile để cho mấy người đi xe mấy dùng (đủ bộ)	2 $ 00	Khăn trải bàn Vải mịn 2 mặt (1,50 × 1,50)		**LY để bàn ăn**
Thứ bộ tuổi (đủ bộ)	1 80		3 $ 50	Mi-cristal chục 12 9 $ 50
Đèn không n° 1 (id.)	1 80			Dao cạo
Đèn không n° 2 (id.)	2 25			**DURHAM-DUPLEX**
Pile không thứ bổ tuổi	0 80			Kiểu D.M.R. 1 $ 50
— — để đèn n° 1	0 50			— R.L.K. có đồ phụ để hết dao 8 $ 00
— — để đèn n° 2	0 70			— G.G.P. (bằng bạc) 12 00
KREMENTZ				
Núc cổ bằng vàng 14 carats	0 $ 25 1 hột			

PENSIONAT

Khuong-huu-Phung.

VINHLONG.

Préparation rapide du Certificat d'Etudes primaires.

Nuôi kỷ, dạy cẩn. Thường năm thường thi đậu nhiều; nên học-trò càng ngày càng đông.

Năm rồi thiếu chỗ nên bổn-trường mới sắp thêm rộng ước đặng ba mươi chỗ ngủ.

Qui-ông qui-bà muốn cho con học, xin viết thơ trước, tựu trường sẽ có chỗ sẵn.

Pension complète.

Giá tiền trường:

Lớp nhứt (thi bằng cấp sơ-học) và lớp nhì.....	14 $ 00
Lớp ba, lớp tư và lớp năm.....	12 00
Lớp sáu (học chữ quốc-ngữ).....	12 00
Demi-pension.	
Lớp nhứt, và lớp nhì.....	7 00
Lớp ba, lớp tư và lớp năm.....	6 00
Lớp sáu (học chữ quốc-ngữ).....	5 00
External.	
Lớp nhứt, và lớp nhì.....	4 00
Lớp ba, lớp tư và lớp năm.....	3 00
Lớp sáu (học chữquốc-ngữ).....	2 00

Cách-thức trường có in sẵn từ bổn; xin viết thơ hỏi, bổn trường lập-tức gởi cho.

Ngày tựu-trường: 17 février 1922.

CỐ MỖI NGÀY
lại uống
MỘT VIÊN THUỐC HƯỜU
CỦA ÔNG
Lương-y DEHAUT
uống trước khi đàng cơm,
thì CHẮC ĐẶNG KHỎE MẠNH MÃI MÃI
và ngừa được các chứng bịnh nguy hiểm nơi tạng phủ, tại hay là tại ăn uống chẳng điều-hòa mà sanh ra.
Thuốc hườu nầy trừ các chứng bịnh:
NHỨC ĐẦU, ĂN KHÔNG NGON,
NÓNG HAY TỨC, CHÓNG MẶT,
KHÔNG TIÊU THỜI.

Lời ngỏ cùng các vị điền chủ!!! Hãng ÉMILE PEYSSON ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu RATINOL SPÉCIAL để giết chuộc ngoài ruộng MÀ THÔI.

Như đồng thuốc nầy thì phải giữ cho khéo, ĐỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.

Muốn bán

Bán 150 mẫu ruộng mới đương làm tại lạc tại hạt Bạch-liêu. — Từ chợ và tới ruộng nầy xe kéo đi chừng 5 phút đồng hồ.

Sở ruộng nầy hai phía có rạch ông Bổn, nên bề chở mùi màu và tiện lắm.

Mỗi năm mùi bán được chừng 8.000 đồng tới 10.000 đồng.

Định giá chắt là 17.000 đồng.

Ai muốn mua xin đến nhà M. Nguyễn-chánh-Biểu mà mua số 138, đường Lagrandière — Saigon.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đóng xe kéo chắc chắn và kỷ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Thời-sự Cẩm-Nang

Thấy bốn chữ « Thời-sự Cẩm-Nang » chớ tôn đã hiểu ngay là một quyển sách tối cần tối yếu để khảo-cứu việc thời vụ phải thay đổi hoài.

Đã xuất-bản năm 1922, xin gởi đến nhà in ông Nguyễn-văn-Của 157 Rue Catinat Saigon mà mua kẻo hết.

Giá một quyển ..... 2 $ 00

Hãng ÉMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 có bán đủ thứ đồ ỷ phục cho đơn ông và các cậu trai đặng. Đồ đã tốt theo cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bán Đông-pháp.

Có bán áo sơ-mi, cà-ra-oách, nón đi chơi và nón coi bóng vợt, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ và quần áo cho con nít, đủ thứ. đồ để dùng đi đường, đồ dùng học hành, đồ để chơi Tennis, đá banh, vân vân.

TRỊ BỊNH YẾU PHẬP

(Conseils médicaux)

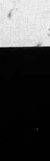

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, it ai không đồng tâm, thì hãy mua rượu Khuon-mana là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu nhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy nài cho phải cái xe có đèn nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

Etablissements Industriels

DE SAIGON

Ở đường Mac-Mahon, môn bài 25 và 27

Mới được bên Huê-Kỳ gởi lại một kiểu xe hơi mới, tối lắm, chở được 15 người bộ hành. Giá re lam.

Hãy đến mà coi.

Lục-châu chư quí vị muốn hỏi đều chi xin viết thơ cho bổn hãng môn bài 25 và 27 *Đường Mac-Mahon, gần đường xe lửa.*

Nguyễn-văn Búp

(THỢ KHĂN ĐEN)

Propriétaire du Sushi-đón à Binh-nhâm Lái-thiêu

Chỗ làm khăn bàng, Bombay và nhiễu tàu đủ kiểu kim-thời, có kiểu cúp tóc muốn kết đính lại đặng như nón vậy, rất tiện; phải đo ni, bằng muốn vấn thì khỏi đo. Còn muốn dây xuống tay ý muốn từ 3 tới 4 tây thôi.

Giá khăn cơ 3 hạng: hạng nhứt 3 đồng, hạng nhì 2 đồng rưỡi, hạng ba 2 đồng. Qui ông mua sỉ phải tới chịu thì phải trên 3 khăn gởi contre-remboursement cũng trừ tiền trước tiệm cho 5 mối.

Kính cáo

Trong lục-châu qui vị nào muốn dùng rượu chát trắng và đồ thiệt tốt làm bang nước trái nho thì nên đến hay là viết thơ cho hãng ÉMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Muốn bán

Có trử bán sỉ tại hãng ÉMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4

CANOT HƠI

Hãy lập tức viết thơ thương nghị với

Charles BARDON

Quai de la Marne, SAIGON (Khánh-hội)

Để chở chuyên mau lẹ, để tuần du điển địa

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÊU LÀ AUTO-CLUBISTE 25 CHÂN

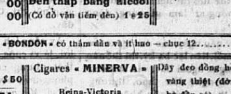

Chắc chắn đóng kỹ càng giáng đẹp

Khoái hoạt lợi hàng người đi. Giá rẻ

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt lắm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng **Denis frères** *có trử mà thôi*

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE ngài sẽ gởi cho không

Trận giặc nhơn quyền

Đại-Pháp toàn thắng

(Tiếp theo)

Nói về Thuộc-địa A-lơ-măn

Nên đại hội các liệt cường tại Algérisas, hồi năm 1906, không giải được cái vấn đề Âu-châu, nhưng làm cho thấy rõ cái thế lực dương kim của các nước Đồng-minh; và sự độc chiếc của nước A-lơ-măn. Thế mà qua đến năm 1914 A-lơ-măn lại quên lửng mấy việc ấy chớ.

Hồi năm 1906 hạ nghị-viện A-lơ-măn không chịu dự dinh tiền bạc đặng khoáng trương các thuộc-địa nên cả nghị-viện bị hủy hết. Chánh-phủ lại muốn có tiền dự định đặng đặt đường rầy xe-lửa từ Mer Noire đến gần Persique, đặt ngan qua Mésopotamie, nên vua Guillaume kêu nước Ăng-lê và Đại-Pháp giùm giúp, nhưng không nước nào chịu giúp cả. Đến năm 1908 nước A-lơ-măn với Đại-pháp lại có ký tên hòa ước về vụ quyền lợi trong đường công thương kỹ nghệ A-lô-măn ở tại Maroc, nhưng vẫy mà đến ngày 1er juillet 1911 nước A-lơ-măn lại dám nói rằng tờ hòa ước ấy là lời phỉnh phờ, chúng nó lại đem chiếc tàu Panthère qua đậu Hải-ngan Libériennes ngan Agadir. Vì chúng nó dọa hầm như vậy, nên chúng nó mới xin chia được xứ Congo của ta. Nói cho phải cũng nhờ vụ đó mà trận giặc Âu-châu mới đình đãi lại được 3 năm, không thôi hai nước đã rút gươm ra rồi.

Thật là nước Đại-Pháp không muốn chinh-chiến, cho A-lơ-măn thì hơn 3 năm trường chúng nó hiệp cả Tây-lực tại Afrique équatoriale, đặng mà đòi nước Ăng-lê những quyền-lợi các miền mới lập tại Afrique là chỗ chúng nó đặt dầy những đường rầy xe-lửa.

Hồi năm 1908 thì chúng nó có 1.900 ngàn thước xe-lửa, qua đầu năm 1914 chúng nó có được gần có 4.200 ngàn thước, thêm biết là bao nhiêu. Thử dòm trong số chi-tiêu về đường xe-lửa ở Cameroun và ở Est-Africain chúng nó dự-định có 51 triệu marks, bốn phần nhiều hơn nước Pháp về việc xe-lửa trong miền ấy.

Ở tại Cameroun, nước Đại-Pháp có nhường cho chúng nó hai ngã sông Sangha và Lobaye rộng mở cho A-lơ-măn đường thương-mãi qua tới trung-giang, miệt grands Lacs, ngon sông Nil.

Chúng nó tham lam quá lẽ nên thâm toan lấy Afrique équatoriale của Pháp mà lập tiền quốc A-lơ-măn, trừ đất Tchad, đất Congo của Banh-Git và Angloa Brt-tu-ghê.

Trước ngày khởi chiến thì nước Đại-Pháp với A-lơ-măn lại có ký tên một tờ hòa ước trong ấy có mấy khoản dại khái như vầy: 1° Đại-Pháp phải nhường lợi trong đường xe lửa ở Bagdad. 2° A-lơ-măn thuận tiu với Đại-Pháp về vụ giáp nối đường xe-lửa từ biển đen, mà nước Tiệt-kỳ đã nhường cho Đại-Pháp lập đường xe-lửa tại Syrie hồi đó.

Còn Rút-xi lại bán tỉnh riêng với A-lơ-măn về việc Bagdad.

Trong cuộc thuận hòa ở Postdam, hai nước phải lo cho xong cho giáp nối đường xe-lửa lớn ở Persan của Rút-xi hồi trước phải lập đó. Về phần Ăng-lê lại làm tờ hòa-ước với A-lơ-măn cũng thuộc về đặt nối đường xe-lửa ở Bassorah tại Golfe Persique, và về quyền lợi của Ang-lê tại Koweit và tại Golfe ấy.

Tuy là A-lơ-măn đã làm hết sức nhưng mà qua đến năm 1914 lại thấy kỹ-nghệ mình thì rộng mở mà sao thương-mãi càng suy. Số nhiều chỗ họ không thèm mua đến, còn khắp chỗ đâu đâu thiên hạ đều lo tranh cạnh, nên chúng nó bán đồ hàng hóa đầu rẻ thế nào cũng không ai thèm mua đến. Đã vậy mà hồi thợ-thuyền làm công lại đòi, lại xin bớt giờ làm việc, mà phải thêm lương nhiều. Tại Hạ-nghị-viện A-lơ-măn lại trách về cái chánh-sách thuộc-địa, nên có nhà báo Không sợ lại đám nói: « Vậy hiện giờ ta chính còn làm thế nào mà bành-trướng thế-lực thêm qua nước Rút-tu-ghê; nước Banh-git, nước Hoa-lang, rồi ta chia các thuộc-địa cho họ, vì các nước ấy yếu-ớt không phải làm chp ta nên lo sợ như Huê-kỳ, Ăng-lê, Rút-xi và Đại-pháp vậy.

Nước A-lơ-măn từ năm 1905, không khi nào ngớt ghẹo Đại-pháp ra tranh chiến, và ngớt kiếm điều sỉ-nhục Đại-pháp.

Những điều mà Chánh-phủ Đại-pháp không nói ra lúc khởi cuộc Âu-chiến, và đến lúc nào cũng không nói ra đó, thì tưởng rằng, không có người dân Pháp nào có dự kiến chánh-sách ngoại giao hay là chánh-trị thuộc-địa mà chẳng biết, nghĩa là từ hồi năm 1905, nước Rút-xi bị đại thất. Thấy vậy nước A-lơ-măn không hề khi nào ngớt gây ra chuyện nầy chuyện nọ, chẳng những là tại Maroc mà thôi, bất cứ là ở đâu có A-lơ-măn thì chúng nó đều kiếm chuyện mà ghẹo ra cho có giặc. Mỗi buổi chiều, thì đều có một việc gây lộn A-lơ-măn.

Vậy mà Chánh-phủ Đại-Pháp cứ yêm-liềm mãi là vì Đại-Pháp chỉ muốn cuộc hòa-bình, nên nhịn hoài, nhịn mãi.

Kìa như thì dụ tại Maroc, Chánh-phủ Pháp phải chuẩn cấp tiền cứu-giúp cho các bọn gian-hồ mà A-lơ-măn nói là dân bảo-hộ của chúng nó. Trong vụ thuế-khóa về thương-chánh Chánh-phủ Langsa phải chịu ẹp nhiều việc phi-lý kia nữa, chẳng những là đã thu bọn A-lơ-măn buôn bán lâu mà thôi, lại còn phải cách chức nhiều viên quan giúp việc rất siêng năng giỏi-giắn, ấy cũng bởi muốn giữ việc chài hình mà chịu ninh-thinh.

Việc cải cọ như vầy càng ngày sanh ra càng nhiều, mà mỗi lần cải vã việc ấy thì rốt cuộc gần gây ra việc lớn.

Không có một người Pháp nào làm quan ở ngoại-quốc mà không ép mình chịu ẹp cung bọn A-lơ-măn hoặc làm quan, hay là làm nghề nông.

A-lơ-măn làm phách quá, vì chúng nó tưởng thắng là chắc toàn thắng, nào dè, đến cuộc chúng nó gặp binh lính của Đại-Pháp rất cang-đởm rất hùng-dõng nên phải thất. Ai thấy vậy mà chẳng ngạt-nhiên. Từ đó đến nay cả toàn cầu mới coi thể-diện A-lơ-măn là khác, là bỏ chớ.

Trận giặc nhơn-quyền nầy ra cái vấn-đề Tây-phương.

Trận giặc nhơn-quyền tàn rồi thì toàn cầu mới được hòa-bình vạn-tải, nên cần phải giải quyết cái vấn-đề cũ đã hơn 600 năm làm ra đầu máu ca Châu Âu.

Khi trận giặc nhơn-quyền khởi ra, thì có một vị nghị-viên ở nghị-viện Lords nói rằng: « *Vấn-đề cũ phương Tây sẽ làm nao-động cả hoàn-cầu nữa !* »

Muốn cho mỗi người hiểu rõ mấy đều đại-khái về vụ đại chiến Âu-châu mà sanh ra đó, thì phải nhắc lại các trận giặc và mấy lần các quan ngoại-giao bàn tính không xong. Cho đến ngày nay, nên phải giải quyết cái vấn-đề mất-tinh này.

Đọc chuyện nầy rồi đốc-giả sẽ thấy rõ các việc dập dồi mà bấy lâu chưa am hiểu được.

Sao lại gọi là vấn-đề phương Tây? Vẫn đề phương Tây chỉ góp lại các đều trắc-trở về vụ nước Musulman ở mé hải-ngạn Âu-châu Méditerranée

Việc nầy sanh ra hồi năm 1360 nghĩa là từ ngày dân Turcs (Thổ-nhĩ-kỳ) lại ở tại khoảnh đất Balkans. Hồi đời thế-kỷ thứ 16 thứ 17 thì dân Thổ-nhĩ-kỳ chúng nó làm rối động toàn cõi Âu-châu, vì việc chúng nó hăm dọa nước Ô-trích.

(Sau sẽ tiếp theo).

Trần-văn-Chim

Pommade Cadum

Da bị nóng và sanh ngứa

Muốn cho tránh khỏi ngứa và nóng cái da thì phải dùng thuốc đến Cadum, nó làm dịu tức thì. Ưa làm da trở nên điệu dàng yêm ái bết nóng bết ngứa. Thuốc đến Cadum trừ những bịnh Eczéma, boutons, dartres, peau, démangeaisons, hémorroïdes, urticaires, croutes, teigne, couperes, brulures, piaies, piqures, d'insectes,

FABRIQUE de CASQUES EN LIÉGE CAOUTCHOUTÉ

La Croix

MARQUE DÉPOSÉE

NHÀ LÀM NON BẰNG CAY LỊA TẨM CAO-SU

DƯƠNG-VĂN-THIẾT

208 Quai de Belgique. — SAIGON

Kính trình quí vị biết, chúng tôi mới mở một tiệm làm nón bằng cây lịa (liège) tẩm cao-su. Vậy xin quí vị chiếu cố đến nghề mới là của chúng tôi dựng nên ở trong xứ mình.

Những nón của chúng tôi thì rất nhẹ, chắc chắn lắm, kiểu thiệt khéo, thông hơi nhiều, không có nâu một dược, những đồ phụ tùng làm nón toàn là hạng tốt giá hạ hơn các nơi.

Chúng tôi có đủ đồ về nghề là: nón theo **phương pháp Âu-châu.** Vậy chúng tôi dám chắc có thể làm đúng ý như kiểu riêng của các nhà buôn nón đặt chúng tôi làm, nhà buôn nào muốn mua cốt nón bằng cây lịa (liège) để về lợp lấy, chúng tôi sẵn lòng. *Có để bán tại tiệm* **ĐẠO-HƯƠNG-HAI 46-48** Rue Catinat Saigon, là một tiệm lớn chuyên bán những đồ Mỹ nghệ của con nhà Nam.

Kính trình

DƯƠNG-VĂN-THIẾT

Nếu quí vị muốn hỏi làm điều chi về việc buôn bán, xin viết thơ cho M. Dương-văn-Thiết. 208 Quai de Belgique Saigon. Cây lịa (liège) là thứ cây ở Âu-châu thường dùng làm nút về việc làm nón.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mượn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vo (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 00.

Ruột (chambres à air) 6 $ 00

Bán tại Hãng sáu Cao su, ở đường Douaumont Saigon.

TIỆM BÁN ĐỒ CHỤP HÌNH HIỆU

"Photo Modal"

Ở đường Catinat, 129

HOA ẢNH CÁCH HUÊ-MĨ

Hình lồng quyền

6 miếng giá . . . . . 5 $ 00

12 miếng giá 9 00

Hình Cartes postales

12 miếng giá . . . . . 4 $ 00

Hình nhỏ

12 miếng giá . . . . . 0 $ 80

Hình dán giấy hình: 3 miếng giá . . 0 50

Hình dán giấy thông hành: 3 miếng. 1 50

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ

Những đồ phụ tùng, kiến chụp hình, giấy, và máy chụp hình.

Đồ phụ dùng về bằng dầu: Các thứ màu. Viết chì màu, đồ vẽ, bố, bàn chải, chơn bàn, hộp dựng đủ đồ dùng, cây cọ giấy, màu trôn v. v.

Màu nhuộm nhứt bằng hạng nhuộm đồ thứ hạng giỏi: Vải, hàng, lụa tơ, chỉ v. v.

Hỏi giá và mua-lọc.

Như mua được hộp hoa hình « LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIR UNIVERSELLE » thì mỗi người đều vẽ được khéo các thứ sơn thủy, hình, vân vân.

Hộp hoa hình nầy làm rồi kỹ và đúng lắm.

Hang **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 làm Đại-biểu.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

55-58 Boulevard Paul Bert Saigon

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và đề trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một từ cáchạch có biên rõ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

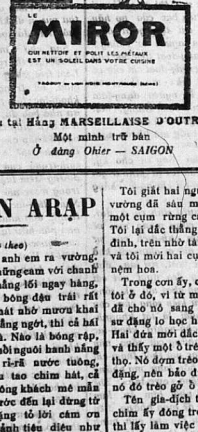

Dầu đánh bóng hiệu **MIROR** là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kẽm là đồ theo phong thổ nê trược trong xứ thường hay bị ten sét. **DÙNG THỨ ĐỀN ẤT CHỊU LIỀN.**

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại **Nam-kỳ** và **Trung-kỳ.**

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER

Một mình trữ bán

Ở đàng Ohier — SAIGON

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARẠP

(Tiếp theo)

Tôi lại đắc hai anh em ra vườn. Hai người thấy những cam với chanh đã giống, trồng thẳng lối ngay hàng, nhành thấy đơm bông đọa trái rất sai, gốc lại yêm mát nhờ mương khai đề nước ra vô chẳng ngớt, thì cả hai đều đẹp ý lắm mà. Nào là bông rập, nào là gió thành thời người hanh nắng gắt, nào là tiếng rì-rã nước tuôn, nào là giọng tiêu tạo chim hát, cả thảy làm cho hai ông khách mê mẫn trong lòng, đã bước đều lại đứng từ bước, khi thì đặng tỏ-lời cảm ơn tôi đã giắc đến cảnh tiêu điêu như thế, khi lại đặng khen tôi khéo sắm thế, khi lại đặng khen tôi khéo sắm miếng vườn nầy; hai người còn khen ngợi tôi nhiều đều nói thôi đà chẳng xiết.

Tôi giắt hai người đi đến một đầu vườn đã sâu mà dài lắm, kế đến một cụm rừng cây cỏ-thọ mọc dầy. Tôi lại dắc thẳng vào một cái lương-đình, trên nhờ tàng cây che yêm rập, và tôi mới hai cụ ngồi nơi ghế có lót nệm hoa.

Trong cơn ấy, có hai thằng con của tôi ở đó, vì từ mấy thằng trước tôi đã cho nó sang đấy với một vị giasư đặng lo học hành cho thanh vân. Hai đứa mới đắc nhau đi hái ổi chim, và thấy một ổ trên chàng hai cây đại-thọ. Nó đợm trèo lên, song leo không đặng, nên bảo đứa gia-dịch theo đỡ nó đó trèo gở ổ chim fy xuống.

Tên gia-dịch trèo lên thấy cái ổ chim fy đông trong một bức khăn thì lấy làm việc lạ. Nó gở ổ rồi tuộc xuống; đam trao cho hai đứa nhỏ, và bảo thằng con dâu lòng tôi cầm lại cho tôi xem.

Hai đứa con tôi hớn hở ôm cái ổ chim chạy lại kêu tôi mà nói: « Cái ổ chim làm trong khăn dây cha. »

Cụ Sa-Dì cụ Sa-Ắt với tôi đều lấy làm kỳ, và khi tôi thấy cái khăn fy quả là khăn bị ổ xót ngày nọ thì tôi còn lấy làm kỳ hơn nữa. Tôi bèn lấy cái khăn cầm lật qua lật lại mà xem rồi hỏi hai người như vầy: « Chẳng biết hai ông thấy cái khăn nầy vậy mà có nhớ đó là cái khăn của tôi bịch ngày mới gặp hai ông lần thứ nhứt đó chăng? » Cụ Sa-Ắt nói: « Không biết anh Sa-Dì nhớ chăng, chớ tôi thiệt không nhớ đặng; mà anh hãy coi cón chỉnh chục đồng vàng trong khăn fy chăng. » Tôi nói: « Lẻ khi còn chớ, đây cụ xách thử coi đủ thiếu thế nào. » Cụ Sa-Ắt chồng vàng lại từ chồng mười đồng mà đếm thì đủ một trăm chỉnh chục, không sai. Chuyện đã tang nhân như thế, cụ Sa-Ắt chẳng còn cãi chi nữa, lại nói rằng: « Nầy anh Hớt-Sanh, nay tôi chịu rằng thật anh chẳng phải nhờ vàng nầy mà làm nên, mà còn hai trăm đồng sau kia, lẻ anh cũng có nhờ nó chớ. » Tôi nói: « Bẩm cậu, tôi đã nói hết lời cho cậu nghe, mà cậu chẳng chịu tin, tẻ ra tôi nói lao hay sao vậy. » Cụ Sa-Ắt khuyên tôi rằng: « Thôi anh Hớt-Sanh, anh Sa-Dì có trông vậy thì để cho anh tưởng: ánh có muốn nói rằng anh nhờ hai trăm đồng vàng sau kia mà làm nên, tôi cũng đành nghe cho anh vậy, mà miếng là ảnh chịu rằng anh cũng có nhờ cụt chi của tôi cho mà dặng hột thủy-xoàn trong ruột cả đó cho tôi, thì thôi. »

Cụ Sa-Dì chận nói: « Nầy anh Sa-Ắt, anh nói vậy thì tôi chẳng đi trái ý anh làm chi, song xin anh để cho tôi luận quyết rằng người đời mà có sẵng iền mới làm ra của được mà thôi. » Cụ Sa-Ắt đáp: « Sao lại phải vậy nữa? Chớ thoãn như tình cờ mà tôi lượm đặng một hột thủy-xoàn giá đáng năm muôn đồng vàng vậy, rồi tôi bán mà rồi tôi bán mà lấy tiền, hà phải tôi nhờ sẵng tiền mới thâu đặng của ấy hay sao? »

Hai người tranh luận với nhau đến đó rồi thôi. Tôi đứng dậy mời cả hai vào nhà dùng bữa.

Khi ăn uống mãng tiệc, tôi để cho hai người ăn nhàn tôi an nghỉ và tôi lo đi sắp đặt công việc cho kẻ ở làm. Mới chập tối trở lại vào cùng hai người chuyện vẫn cho đến lúc trời điệu nằng rồi tôi đắc hai người trở ra vườn ngồi hóng mát chơi cho đến hoàng hôn. Đốc rồi cả ba đồng lên ngựa, có một tốp gia-dịch theo sau và nương bóng trăng dọi tỏ lâu lâu, hai gởi khuya về mới đến thành Bải-Dát.

Sau sẽ tiếp theo)

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang tu dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào bì kịp. Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.

Có bán đèn TITO-LANDI, — *đồ sa-mi, cà-ra-oách, nón đi thử, giày vớ cho người lớn và con nít, dầu thơm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ dùng họa kinh, hộp họa kinh* « La nouvelle Chambre claire universelle », *đồ để chơi Tennis, đá banh,* thuốc giết chuộc ngoài đồng Rattinol spécial, — Rượu chác đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu Vins Bermond de Bordeaux.

SAIGON — IMP. DE L'UNION TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES L'Administrateur Gérant : NGUYEN-VAN-CUA,

Certifié le Tirage à : 3005 ex.

le 15 Février 1922